

Số: 480/QĐ-BKHĐT

Hà Nội, ngày 16 tháng 4 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

Về việc thành lập Nhóm thư ký giúp việc và ban hành quy chế hoạt động của Tổ công tác thi hành Luật Quy hoạch

BỘ TRƯỞNG BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ

Căn cứ Nghị định số 86/2017/NĐ-CP ngày 25 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Kế hoạch và Đầu tư;

Căn cứ Nghị quyết số 11/NĐ-CP ngày 05 tháng 02 năm 2018 của Chính phủ về triển khai thi hành Luật Quy hoạch;

Căn cứ Quyết định số 404/QĐ-TTg ngày 13 tháng 4 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Tổ công tác triển khai thi hành Luật Quy hoạch;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Quản lý quy hoạch,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Nhóm thư ký giúp việc Tổ công tác thi hành Luật Quy hoạch (sau đây gọi tắt là Nhóm thư ký) gồm các thành viên có tên tại Phụ lục 1 ban hành kèm theo Quyết định này. Nhiệm vụ, trách nhiệm và quyền hạn của Nhóm thư ký, các thành viên trong Nhóm thư ký như sau:

1. Nhiệm vụ của Nhóm thư ký:

a) Tham mưu, đề xuất với Tổ công tác trong việc thực hiện các nhiệm vụ triển khai thực hiện kịp thời, đồng bộ Luật Quy hoạch và các nhiệm vụ, giải pháp cụ thể tại Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 05 tháng 02 năm 2018 của Chính phủ, Quyết định số 404/QĐ-TTg ngày 13 tháng 4 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ.

b) Xây dựng chương trình kế hoạch hoạt động và phân công công tác của Tổ công tác.

c) Chuẩn bị chương trình, nội dung các cuộc họp, hội thảo, tọa đàm của Tổ công tác; chương trình, nội dung làm việc của Tổ công tác với cơ quan có liên quan; khảo sát thực tế về tình hình và kết quả thi hành Luật Quy hoạch, kết quả thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp cụ thể tại Nghị quyết số 11/NĐ-CP ngày 05 tháng 02 năm 2018 của Chính phủ tại các Bộ, ngành, địa phương, các cơ quan, tổ chức liên quan.

d) Chuẩn bị ý kiến, kiến nghị của Tổ công tác với cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

đ) Định kỳ hàng tháng tổ chức đánh giá, báo cáo tình hình và kết quả thi hành Luật Quy hoạch, kết quả thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp cụ thể tại Nghị quyết số 11/NĐ-CP ngày 05 tháng 02 năm 2018 của Chính phủ cho Tổ công tác.

e) Thực hiện các nhiệm vụ khác theo phân công của Tổ trưởng, Tổ phó Tổ công tác.

2. Trách nhiệm, quyền hạn của các thành viên Nhóm thư ký:

a) Nhóm thư ký có trách nhiệm chuẩn bị báo cáo, tài liệu phục vụ các cuộc họp, làm việc, hội thảo, tọa đàm, chuyên công tác của Tổ công tác trên cơ sở tổng hợp từ các tài liệu, báo cáo của Tổ công tác và các thành viên Tổ công tác; tổng hợp các báo cáo của các cơ quan liên quan, báo cáo Tổ công tác và gửi các tài liệu, báo cáo liên quan cho các thành viên Tổ công tác.

b) Nhóm thư ký có Trưởng Nhóm thư ký và các thành viên Nhóm thư ký. Trưởng Nhóm thư ký chịu trách nhiệm trước Tổ trưởng Tổ công tác trong việc thực hiện các nhiệm vụ được giao và chịu trách nhiệm trong việc tổ chức, điều hành các hoạt động của Nhóm thư ký.

c) Các thành viên Nhóm thư ký phải tuân thủ và thực hiện kết luận của Tổ trưởng, Tổ phó và Trưởng Nhóm thư ký, nhưng có quyền bảo lưu ý kiến của mình.

d) Các thành viên Nhóm thư ký có quyền được cung cấp thông tin, tài liệu, chế độ liên quan đến hoạt động của Nhóm thư ký.

đ) Trưởng Nhóm thư ký và các thành viên Nhóm thư ký làm việc theo chế độ kiêm nhiệm và tự giải thể sau khi hoàn thành nhiệm vụ được giao.

Điều 2. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế hoạt động của Tổ công tác thi hành Luật Quy hoạch tại Phụ lục 2.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Quản lý quy hoạch, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Thủ tướng các cơ quan, đơn vị có liên quan và các thành viên có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VT, QLQH(3). La38.

BỘ TRƯỞNG



Nguyễn Chí Dũng

Phụ lục 1
DANH SÁCH CÁC THÀNH VIÊN NHÓM THƯ KÝ GIÚP VIỆC TỔ CÔNG TÁC
THI HÀNH LUẬT QUY HOẠCH
(Kèm theo Quyết định số 480/QĐ-BKHĐT ngày 16 tháng 4 năm 2018
của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư)

- 1) Ông Vũ Quang Các, Vụ trưởng Vụ Quản lý quy hoạch, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Trưởng Nhóm thư ký;
- 2) Ông Đinh Thanh Tâm, Phó Vụ trưởng Vụ Quản lý quy hoạch, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Thành viên - Thường trực Nhóm thư ký;
- 3) Bà Trần Thu Hằng, Vụ trưởng Vụ Quy hoạch-Kiến trúc, Bộ Xây dựng, Thành viên Nhóm thư ký;
- 4) Ông Trần Hoàng, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch, Tài chính, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Thành viên Nhóm thư ký;
- 5) Ông Đào Xuân Tuế, Phó Vụ trưởng Vụ Ngân sách nhà nước, Bộ Tài chính, Thành viên Nhóm thư ký;
- 6) Ông Hồ Hồng Hải, Phó Vụ trưởng Vụ Pháp chế, Bộ Thông tin và Truyền thông, Thành viên Nhóm thư ký;
- 7) Bà Trần Đỗ Quyên, Phó Vụ trưởng Vụ Pháp chế, Bộ Công Thương, Thành viên Nhóm thư ký;
- 8) Bà Trần Thị Hải Yến, Phó Vụ trưởng Vụ pháp chế, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Thành viên Nhóm thư ký;
- 9) Bà Đoàn Thị Thanh Mỹ, Phó Vụ trưởng Vụ pháp chế, Bộ Tài nguyên và Môi trường, Thành viên Nhóm thư ký;
- 10) Ông Trần Minh Phương, Phó Vụ trưởng Vụ Kế hoạch đầu tư, Bộ Giao thông vận tải, Thành viên Nhóm thư ký;
- 11) Ông Quách Ngọc Tuấn, Phó Vụ trưởng Vụ pháp chế, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Thành viên Nhóm thư ký;
- 12) Ông Đinh Lâm Tấn, Phó Vụ trưởng Vụ Tổng hợp kinh tế quốc dân, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Thành viên Nhóm thư ký;
- 13) Ông Trần Anh Dũng, Phó Vụ trưởng Vụ Kinh tế nông nghiệp, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Thành viên Nhóm thư ký;
- 14) Ông Nguyễn Đức Tâm, Phó Cục trưởng Cục Quản lý đăng ký kinh doanh, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Thành viên Nhóm thư ký;

- 15) Bà Bùi Thu Thủy, Phó Cục trưởng Cục Phát triển doanh nghiệp, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Thành viên Nhóm thư ký;
- 16) Bà Hồ Phương Chi, Phó Vụ trưởng Vụ Kinh tế dịch vụ, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Thành viên Nhóm thư ký;
- 17) Ông Trần Đông Phong, Phó Vụ trưởng Vụ Kinh tế công nghiệp, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Thành viên Nhóm thư ký;
- 18) Bà Lương Thị Hồng Hạnh, Phó Vụ trưởng Vụ Kết cấu hạ tầng và đô thị, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Thành viên Nhóm thư ký;
- 19) Ông Nguyễn Tuấn Anh, Phó Vụ trưởng Vụ Khoa học, giáo dục, tài nguyên và môi trường, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Thành viên Nhóm thư ký;
- 20) Ông Lê Văn Thụy, Phó Vụ trưởng Vụ Quản lý quy hoạch, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Thành viên Nhóm thư ký;
- 21) Ông Cao Ngọc Lâm, Trưởng Ban phát triển vùng, Viện chiến lược phát triển, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Thành viên Nhóm thư ký;
- 22) Ông Cao Đắc Vinh, Trưởng phòng Phòng Pháp luật kinh tế tổng hợp, Vụ Pháp luật dân sự-kinh tế, Bộ Tư pháp, Thành viên Nhóm thư ký;
- 23) Ông Phạm Chí Công, Chuyên viên Vụ Pháp luật, Văn phòng Chính phủ, Thành viên Nhóm thư ký./.

Phụ lục 2
QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG CỦA TỔ CÔNG TÁC THI HÀNH LUẬT QUY HOẠCH
(Kèm theo Quyết định số 480/QĐ-BKHĐT ngày 16 tháng 4 năm 2018
của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư)

Điều 1. Cơ cấu tổ chức của Tổ công tác

Tổ công tác thi hành Luật Quy hoạch (sau đây gọi tắt là Tổ công tác) gồm: Tổ trưởng, Tổ phó và các thành viên Tổ công tác theo quy định tại Điều 1 Quyết định số 404/QĐ-TTg ngày 13 tháng 4 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Tổ công tác thi hành Luật Quy hoạch (sau đây gọi là Quyết định số 404/QĐ-TTg ngày 13/4/2018 của Thủ tướng Chính phủ).

Điều 2. Nhiệm vụ, quyền hạn của Tổ công tác, các thành viên Tổ công tác

1. Tổ công tác thực hiện các nhiệm vụ được giao theo quy định tại Điều 2, Quyết định số 404/QĐ-TTg ngày 13/4/2018 của Thủ tướng Chính phủ và những nhiệm vụ khác theo yêu cầu của Tổ trưởng Tổ công tác. Nhiệm vụ cụ thể của Tổ trưởng, Tổ phó và các thành viên Tổ công tác như sau:

a) Tổ trưởng Tổ công tác:

- Thống nhất, chỉ đạo và phối hợp hoạt động của Tổ công tác trong việc thực hiện các nhiệm vụ quy định tại Điều 2, Quyết định số 404/QĐ-TTg ngày 13/4/2018 của Thủ tướng Chính phủ;

- Điều hành, phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên Tổ công tác;

- Triệu tập, chủ trì các cuộc họp, làm việc, hội thảo, tọa đàm và các buổi khảo sát thực tế của Tổ công tác;

- Điều động, tập trung chuyên gia phục vụ cho hoạt động của Tổ công tác;

- Quyết định các vấn đề thuộc nhiệm vụ, quyền hạn của Tổ công tác.

b) Tổ phó Tổ công tác:

- Điều hành hoạt động của Tổ công tác, chủ trì các cuộc họp, làm việc, hội thảo, tọa đàm của Tổ công tác khi Tổ trưởng Tổ công tác vắng mặt hoặc ủy quyền;

- Giúp Tổ trưởng Tổ công tác điều hành các hoạt động của Tổ công tác và triển khai các nhiệm vụ, quyền hạn của Tổ công tác.

c) Các thành viên Tổ công tác:

- Nghiên cứu, đề xuất Tổ trưởng Tổ công tác các vấn đề liên quan tới lĩnh vực phụ trách của bộ, ngành nơi công tác;

- Tham gia đầy đủ các hoạt động của Tổ công tác; chịu trách nhiệm trước Tổ trưởng Tổ công tác về những nhiệm vụ được phân công;

- Thực hiện các nhiệm vụ khác do Tổ trưởng Tổ công tác phân công.

2. Quyền hạn của các thành viên Tổ công tác:

a) Các thành viên Tổ công tác có quyền được cung cấp thông tin, tài liệu liên quan đến hoạt động của Tổ công tác.

b) Mỗi thành viên Tổ công tác có một phiếu biểu quyết trong trường hợp biểu quyết thông qua quyết định của Tổ công tác.

c) Tất cả các thành viên Tổ công tác phải tuân thủ và thực hiện kết luận của Tổ trưởng, Tổ phó, nhưng có quyền bảo lưu ý kiến của mình.

Điều 3. Phương thức hoạt động của Tổ công tác

1. Tổ Công tác họp định kỳ hàng tháng và họp đột xuất theo yêu cầu của Tổ trưởng, Tổ phó Tổ công tác. Các thành viên Tổ công tác có trách nhiệm tham gia đầy đủ các cuộc họp, làm việc, hội thảo, tọa đàm của Tổ công tác khi Tổ trưởng và Tổ phó Tổ công tác đề nghị; trường hợp bận công tác phải vắng mặt, thành viên Tổ công tác có trách nhiệm báo cáo với Tổ trưởng hoặc Tổ phó Tổ công tác (người đề nghị tổ chức các cuộc họp, làm việc, hội thảo, tọa đàm) và cử người thay.

2. Tổ công tác có quyền triệu tập cuộc họp để thảo luận các công việc, nhiệm vụ được giao. Chủ tọa cuộc họp kết luận hoặc lấy ý kiến kết luận về quyết định của Tổ công tác trên cơ sở ý kiến của các thành viên Tổ công tác. Trường hợp cần thiết, Chủ tọa có thể lấy biểu quyết của từng thành viên Tổ công tác để thông qua quyết định. Trong trường hợp này, mỗi thành viên Tổ công tác có một phiếu biểu quyết và quyết định được thông qua khi đa số thành viên Tổ công tác dự họp đồng ý.

3. Tổ công tác có quyền quyết định họp đột xuất khi thấy cần thiết mà không cần triệu tập họp. Trong trường hợp này, Tổ trưởng hoặc Tổ phó Tổ công tác được phân công quyết định trên cơ sở đề xuất của Trưởng Nhóm thư ký hoặc thành viên Tổ công tác.

4. Tổ công tác mời đại diện các cơ quan nhà nước, các đơn vị thuộc Bộ Kế hoạch và Đầu tư, các tổ chức, cá nhân khác có liên quan khi thảo luận về các vấn đề có liên quan.

5. Tổ trưởng hoặc Tổ phó Tổ công tác theo ủy quyền của Tổ trưởng Tổ công tác quyết định buổi làm việc, khảo sát thực tế của Tổ công tác trên cơ sở yêu cầu công tác hoặc theo đề nghị của thành viên Tổ công tác và Nhóm thư ký.

6. Các thành viên Tổ công tác làm việc theo chế độ kiêm nhiệm và Tổ công tác tự giải thể sau khi hoàn thành nhiệm vụ theo quy định tại Điều 4, Quyết định số 404/QĐ-TTg ngày 13/4/2018 của Thủ tướng Chính phủ.

Điều 4. Nhóm thư ký giúp việc Tổ công tác

1. Giúp Tổ công tác thực hiện các nhiệm vụ của Tổ công tác.

2. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo phân công của Tổ trưởng, Tổ phó Tổ công tác.

Điều 5. Chế độ báo cáo, cung cấp thông tin, chuẩn bị tài liệu

1. Các thành viên Tổ công tác chủ động báo cáo, đề xuất kiến nghị Tổ trưởng Tổ công tác hoặc báo cáo theo đề nghị của Tổ trưởng Tổ công tác về các vấn đề liên

quan đến việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Tổ công tác. Ý kiến tham gia của các thành viên Tổ công tác là ý kiến chính thức của cơ quan nơi công tác.

2. Định kỳ hàng tháng, các thành viên Tổ công tác báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ được giao để tổng hợp chung và tổ chức các cuộc họp định kỳ hoặc đột xuất của Tổ công tác.

Điều 6. Quan hệ của Tổ công tác với các cơ quan có liên quan

1. Chủ động phối hợp với các Bộ, ngành, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh đôn đốc, giải thích, hướng dẫn, đánh giá tình hình thi hành, thực hiện Luật Quy hoạch, Nghị quyết số 11/NĐ-CP ngày 05 tháng 02 năm 2018 của Chính phủ; phát hiện các vấn đề phát sinh trong quá trình thi hành Luật Quy hoạch và quy định khác có liên quan; yêu cầu các Bộ, ngành, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh báo cáo về tình hình thi hành Luật Quy hoạch, thực hiện Nghị quyết số 11/NĐ-CP ngày 05 tháng 02 năm 2018 của Chính phủ khi xét thấy cần thiết.

2. Phối hợp và thông tin về hoạt động của Tổ công tác cho các cơ quan, đơn vị có liên quan thuộc Văn phòng Quốc hội, Văn phòng Chính phủ, các đơn vị của các Bộ, ngành, địa phương và các cơ quan khác có liên quan.

3. Phối hợp tổ chức tuyên truyền, phổ biến nội dung Luật Quy hoạch và các văn bản hướng dẫn thi hành; tổ chức hội nghị, hội thảo, tọa đàm và diễn đàn trao đổi về tình hình thi hành, thực hiện Luật Quy hoạch, Nghị quyết số 11/NĐ-CP ngày 05 tháng 02 năm 2018 của Chính phủ.

4. Chủ động phối hợp, trao đổi với các Bộ, ngành, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và các tổ chức liên quan để phát hiện những khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện Luật Quy hoạch, các văn bản hướng dẫn thi hành và Nghị quyết số 11/NĐ-CP ngày 05 tháng 02 năm 2018 của Chính phủ.

Điều 7. Trụ sở làm việc, con dấu và kinh phí hoạt động của Tổ công tác

1. Trụ sở làm việc của Tổ công tác đặt tại Bộ Kế hoạch và Đầu tư, địa chỉ số 6B, đường Hoàng Diệu, quận Ba Đình, Hà Nội. Số điện thoại liên hệ của Tổ công tác là 080.45190; thư điện tử email: qlqh@mpi.gov.vn.

2. Tổ công tác được phép sử dụng con dấu của Bộ Kế hoạch và Đầu tư tại các quyết định, công văn, văn bản và tài liệu khác của Tổ công tác.

3. Kinh phí hoạt động của Tổ công tác được bố trí từ ngân sách nhà nước cấp cho Bộ Kế hoạch và Đầu tư và các nguồn tài trợ hợp pháp khác theo quy định tại Điều 4, Quyết định số 404/QĐ-TTg ngày 13/4/2018 của Thủ tướng Chính phủ./

BỘ TRƯỞNG



Nguyễn Chí Dũng